TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2025/DS-PT
Ngày: 20/03/2025
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản
"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vinh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thế Hạnh và ông Quách Trọng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Vinh – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 129/2024/TLPT-DS, ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*. Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 51/2024/DS-ST ngày 25/09/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 137/2024/QĐ-PT ngày 30 tháng 12 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2025/QĐ-PT ngày 15 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 67/2025/QĐ-PT ngày 05 tháng 03 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị V;

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H;

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Do có kháng cáo của ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Vũ Thị V trình bày:

Tài sản mà vợ chồng bà Vũ Thị V, ông Nguyễn Xuân C1 (đã chết ngày 14/12/2015) cho ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H vay tài sản riêng của hai vợ chồng không liên quan đến các con và bố mẹ của hai ông bà nên đề nghị Tòa

án không đưa những người vào tham gia tố tụng. Từ tháng 11/2017, bà V cùng ông C1 cho bà H và ông C vay tiền và cà phê nhiều lần. Ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H đã vay tổng cộng 93.000.000 đồng và 3.800.000 kg cà phê nhân xô 5% đen vỡ. Đến hạn trả nợ mặc dù đã đòi nhiều lần nhưng ông C , bà H vẫn không trả nợ nên bà V khởi kiện yêu cầu ông C, bà H phải trả 93.000.000 đồng và 3.800.000 kg cà phê nhân xô 5% đen vỡ.

Tại phiên tòa sơ thẩm bà V rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với 3.000.000 kg cà phê nhân xô 5% đen vỡ, chỉ yêu cầu bị đơn trả 93.000.000 đồng và 800 kg cà phê nhân xô 5% đen vỡ.

Ý kiến của bị đơn ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H trình bày:

Hai ông bà thừa nhận số nợ mà nguyên đơn đã trình bày, tuy nhiên đã trả hết nợ. Khi trả nợ không lập giấy tờ, không có người làm chứng nên không có chứng cứ để cung cấp cho Tòa án. Đối với yêu cầu khởi kiện của bà V thì hai vợ chồng ông C, bà H không đồng ý.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông C và bà H cung cấp giấy trả tiền cho bà V vào năm 2007, cụ thể: ông C trả bà V 30.000.000 đồng và anh T (con ông C, bà H) trả bà V số tiền 20.000.000 đồng và giấy trừ nợ vay 3.000 kg cà phê sang tiền mua đất.

Tại Bản án số: 51/2024/DS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Khoản 1 Điều 228, Khoản 2 Điều 229của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, Điều 466 và Điều 470 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị V đối với bị đơn ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H.

Buộc ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H phải trả cho bà Vũ Thị V tổng số tiền là 43.000.000 đồng và 800kg cà phê nhân xô 5% đen vỡ.

Không chấp nhận phần khởi kiện của bà Vũ Thị V về việc yêu cầu ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H trả số tiền 50.000.000 đồng.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị V về việc yêu cầu ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H phải trả 3.000 kg cà phê nhân xô 5% đen vỡ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 9/10/2024, ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H kháng cáo Bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các bên đương sự không thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự tại Toà án cấp phúc thẩm.

Về nội dung: Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ có trong hồ sơ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 308, Điều 310 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn. Hủy một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 51/2024/DS-ST ngày 25/9/2024 TAND huyện Đăk R'Lấp để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm đối với tranh chấp buộc bị đơn phải trả số tiền 93.000.000 đồng và 800kg cà phê nhân xô 5%.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng

[1.1]. Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H nộp trong thời hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm .

[2]. Xét nội dung giải quyết vụ án và yêu cầu kháng cáo:

[2.1].Tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm nguyên đơn bà Vũ Thị V căn cứ vào các giấy vay đề ngày 19/5/2011 (bút lục 28), ngày 05/12/2000 (bút lục 54), ngày 01/10/2007 (bút lục 32), ngày 22/12/2007 (bút lục 29) và ngày 11/10/2007 (bút lục 30) có chữ ký của bị đơn để khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H trả nợ tổng cộng số tiền 93.000.000 đồng và 3.800 kg cà phê nhân xô 5% đen vỡ, không yêu cầu tính lãi. Bị đơn ông C và bà H đều thừa nhận chữ ký trong các giấy vay tiền trên nên việc vay mượn giữa các bên là có thật, đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc bị đơn trả 3.000kg cà phê nhân xô 5% đen vỡ, yêu cầu buộc bị đơn trả 800kg cà phê nhân xô 5% đen vỡ và 93.000.000 đồng. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này là phù hợp với quy định tại Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.3]. Tuy nhiên, xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xác minh làm rõ các nội dung trong tài liệu trả nợ mà bị đơn cung cấp, cụ thể:

[2.3.1]. Tại bút lục 55 thể hiện nội dung vay mượn, trả nợ của các đương sự và tại phiên tòa, nguyên đơn thừa nhận là người viết giấy này và thừa nhận bị đơn ông C có trả 30.000.000 đồng, anh T (con trai của bị đơn) có trả 20.000.000 đồng nhưng không thừa nhận việc số tiền này trả cho khoản vay 93.000.000 đồng nguyên đơn đang khởi kiện mà trả cho khoản vay 1.000kg tiêu giá 50.000.000 đồng năm 2008. Do đó cần thiết phải lấy lời khai anh T và xác định anh T là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Như vậy, các nội dung trên chưa được xác minh làm rõ, cần phải đưa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh T, xác minh làm rõ những người có tên

trong tài liệu bút lục 55 (Thuật, P), những vi phạm này cấp phúc thẩm không thể khắc phục được.

[2.3.2]. Ngoài ra, cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, cụ thể: bà Nguyễn Thị L là mẹ của ông Nguyễn Văn C2 (chồng của bà V, đã chết ngày 14/12/2015) có văn bản xin từ chối nhận tài sản thừa kế là một phần diện tích đất thổ cư tại thửa đất số 80, tờ bản đồ 42 tọa lạc tại Tổ dân phố I, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại không xác định rõ bà L có liên quan đến số tiền mà nguyên đơn cho bị đơn mượn hay không mà đã xét xử là thiếu sót, ảnh hưởng đến quyền lợi của bà L.

[3]. Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, việc thu thập chứng cứ của cấp sơ thẩm chưa đầy đủ và có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng mà tại cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H, hủy một phần Bản án dân sự sơ thẩm số 51/2024/DS-ST của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông để giải quyết lại theo đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về án phí:

[5.1]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Sẽ được xem xét khi giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

[5.2]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần, hủy một phần Bản án dân sự sơ thẩm nên ông C, bà H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại ông C, bà H tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 308, Điều 310 của Bộ luật Tố tụng dân sự:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H, hủy một phần Bản án dân sự sơ thẩm số: 51/2024/DS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm: Sẽ được xem xét khi giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

2.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Minh C và bà Phạm Thị H mỗi người 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo các biên lai số 0003070 và số 0003069 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- TAND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp; - Các đương sự;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên, đóng dấu)

Võ Văn Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Chương **Nguyễn Tài Sử** **Nguyễn Anh Ửng**